

QUY ĐỊNH

tiêu chí, phương pháp, quy trình đánh giá, xếp loại đảng viên

- Căn cứ Quy định số 124-QĐ/TW, ngày 04/10/2023 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị;

- Căn cứ Hướng dẫn số 25-HD/BTCTW ngày 10/11/2023 của Ban Tổ chức Trung ương một số nội dung về kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị;

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh khoá XIX và tình hình thực tế đội ngũ đảng viên hiện nay của tỉnh Nghệ An,

Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quy định nội dung, phương pháp, quy trình đánh giá, xếp loại đảng viên, như sau:

Chương I

MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ

Điều 1. Mục đích, yêu cầu

- Đánh giá đúng chất lượng đảng viên, làm cơ sở để các cấp uỷ, tổ chức Đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan đơn vị đề ra chủ trương, giải pháp phát huy ưu điểm, khắc phục khuyết điểm, hạn chế trong lãnh đạo, điều hành và thực hiện nhiệm vụ; góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

- Đánh giá chất lượng đảng viên thực hiện mỗi năm một lần gắn với tổng kết năm của địa phương, cơ quan, đơn vị. Đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức trước, đảng viên sau; việc đánh giá xếp loại phải căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ đảng viên theo quy định của Điều lệ Đảng và chức trách, nhiệm vụ được giao; gắn trách nhiệm cá nhân với tập thể; gắn kết quả của người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý với kết quả của địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị.

- Các cấp uỷ đảng phải tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra và thẩm định chặt chẽ việc thực hiện, bảo đảm dân chủ, khách quan, công khai, đúng thực chất; khắc phục bệnh thành tích trong đánh giá chất lượng đảng viên.

Điều 2. Khung tiêu chí đánh giá chất lượng

Việc đánh giá chất lượng đảng viên căn cứ vào các tiêu chí sau:

1. Đảng viên không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

1.1. Các tiêu chí về chính trị tư tưởng; phẩm chất đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện quy định những điều đảng viên không được làm; trách nhiệm, tác phong, lễ lối, phương pháp làm việc; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, tiêu cực, biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"; giữ gìn đoàn kết nội bộ; mức độ thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm

a) *Tư tưởng chính trị*: Trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối đổi mới của Đảng; chấp hành, tuyên truyền, vận động gia đình và nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; việc học tập các chỉ thị, nghị quyết, tham gia các đợt sinh hoạt chính trị để nâng cao bản lĩnh chính trị, nhân sinh quan cách mạng.

b) *Phẩm chất đạo đức, lối sống*: Kết quả học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; việc giữ gìn đạo đức, lối sống, phát huy tính tiên phong, gương mẫu của người đảng viên và quan hệ mật thiết với nhân dân; tinh thần cầu thị, lắng nghe, tiếp thu sửa chữa khuyết điểm và đấu tranh với các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ý thức xây dựng địa phương, cơ quan, đơn vị và giữ gìn đoàn kết nội bộ.

c) *Ý thức tổ chức kỷ luật, giữ gìn đoàn kết nội bộ*: Việc chấp hành sự phân công của tổ chức, thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm và các nội quy, quy chế của địa phương, cơ quan, đơn vị; các nguyên tắc chế độ sinh hoạt đảng, đóng đảng phí theo quy định; gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân và giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy nơi cư trú; trách nhiệm nêu gương của đảng viên, giữ gìn đoàn kết nội bộ.

d) *Tác phong, lễ lối làm việc*: Năng động, sáng tạo, quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ; phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc; tinh thần hợp tác, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp.

e) *Kết quả đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, các biểu hiện về suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" của cá nhân*

1.2. Về thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong năm (lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể); năng lực, uy tín; trách nhiệm nêu gương, sự gương mẫu của gia đình, người thân; giữ mối liên hệ mật thiết, gắn bó với quần chúng nhân dân

a) Việc thực hiện chức trách, quyền hạn theo quy định (đảng, chính quyền, đoàn thể)

b) Kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao trong năm được lượng hóa bằng sản phẩm. Đối với đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức cần làm rõ về khối lượng, chất lượng tiến độ, hiệu quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm; tinh thần đổi mới sáng tạo, tự chịu trách nhiệm; ý thức, thái độ phục vụ nhân dân...

c) Trách nhiệm nêu gương, sự gương mẫu của gia đình, người thân; giữ mối liên hệ mật thiết, gắn bó với quần chúng nhân dân

1.3. Việc thực hiện cam kết, tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hàng năm

1.4. Kết quả khắc phục hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc đã chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước

1.5. Kết quả gợi ý kiểm điểm theo gợi ý của cấp có thẩm quyền (nếu có)

2. Đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

Ngoài các nội dung nêu tại Khoản 1 trên đây còn căn cứ các nội dung sau:

- Kết quả lãnh đạo, quản lý, tổ chức, điều hành cơ quan, đơn vị, tổ chức; việc quy tụ, đoàn kết; thái độ công tâm, khách quan và sự tín nhiệm của cán bộ, đảng viên, quần chúng.

- Tham gia cùng tập thể trong lãnh đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị và công tác tổ chức, cán bộ của địa phương, cơ quan, đơn vị; làm rõ trách nhiệm cá nhân đối với những hạn chế, khuyết điểm của tập thể. Kết quả đánh giá, xếp loại các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý trực tiếp; kết quả đánh giá tín nhiệm định kỳ (nếu có).

- Ý thức trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ, tu dưỡng đạo đức, lối sống, ý thức nêu gương của bản thân và gia đình.

Chương II

ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG PHÁP, QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ

XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG ĐẢNG VIÊN

Điều 3. Đối tượng đánh giá, xếp loại

Là những đảng viên của chi bộ tại thời điểm đánh giá, gồm: Đảng viên chính thức, đảng viên dự bị, đảng viên chuyển sinh hoạt tạm thời đến đảng bộ khác, đảng viên đi làm việc lưu động đã báo cáo và được cấp ủy đồng ý (trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng; đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng; đảng viên mới kết nạp chưa đủ 6 tháng).

Điều 4. Thẩm quyền, quy trình đánh giá, xếp loại đảng viên

1. Trách nhiệm, thẩm quyền đánh giá đảng viên

1.1. Từng đảng viên tự đánh giá, xếp loại chất lượng

1.2. Các chủ thể có liên quan tham gia nhận xét, đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

- Đối với đánh giá đảng viên là công chức, viên chức, những người khác hưởng lương từ ngân sách nhà nước và nguồn thu của các đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi chung là công chức, viên chức): (1) Người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng công chức, viên chức; (2) Tập thể lãnh đạo tổ chức chính trị - xã hội mà đảng viên là thành viên; (3) Chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi đảng viên cư trú (4) Chi ủy (chi bộ) nơi đảng viên sinh hoạt; (5) Đảng viên trong chi bộ.

- Đối với đánh giá đảng viên không là công chức, viên chức: (1) Tập thể lãnh đạo tổ chức mà đảng viên là thành viên; (2) Chi ủy (chi bộ) nơi đảng viên sinh hoạt; (3) Đảng viên trong chi bộ.

1.3. Đảng ủy cơ sở, chi ủy cơ sở (chi bộ cơ sở nơi không có chi ủy) chủ trì tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định mức xếp loại chất lượng đảng viên

2. Quy trình đánh giá

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

Đảng viên viết bản tự kiểm điểm, căn cứ các tiêu chí xếp loại tự phân tích chất lượng (xác định cấp độ “Xuất sắc”, “Tốt”, “Trung bình”, “Kém” cho từng tiêu chí đánh giá (theo Mẫu 1, Mẫu 2) và xem xét, tự nhận 1 trong 4 mức chất lượng theo quy định, báo cáo chi ủy (bí thư chi bộ) trước thời điểm họp kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên.

Bước 2: Thẩm định và đề nghị mức xếp loại

- Chi ủy (bí thư chi bộ nơi không có chi ủy) tổng hợp mức tự xếp loại của đảng viên; kết quả xếp loại công chức, viên chức; xếp loại của các tổ chức chính trị - xã hội mà đảng viên là thành viên; ý kiến nhận xét của chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi đảng viên cư trú để đề xuất mức xếp loại của từng đảng viên báo cáo chi bộ (Mẫu 3).

- Chi ủy (bí thư chi bộ nơi không có chi ủy) tổ chức đề chi bộ tiến hành thảo luận và bỏ phiếu đề xuất mức xếp loại đối với từng đảng viên của chi bộ; tổng hợp kết quả, đề xuất mức xếp loại chất lượng đối với từng đảng viên để báo cáo cấp ủy cơ sở (Mẫu 3).

Bước 3: Quyết định xếp loại chất lượng

Bộ phận giúp việc cấp ủy thẩm định đề nghị xếp loại đảng viên của các chi bộ đề đảng ủy cơ sở xem xét, bỏ phiếu kín quyết định xếp loại chất lượng đảng viên.

Đối với chi bộ cơ sở thì chi bộ bỏ phiếu kín quyết định xếp loại chất lượng đảng viên.

3. Xếp loại chất lượng đảng viên theo 4 mức sau

3.1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là đảng viên tiêu biểu về năng lực, phẩm chất đạo đức, lối sống, có nhiều thành tích nổi bật trong công tác được các đảng viên khác học tập, noi theo.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm đều đánh giá đạt "Xuất sắc", những tiêu chí còn lại được đánh giá "Tốt" trở lên.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức đang công tác (kể cả cán bộ, công chức cơ sở ở xã, phường, thị trấn) phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" hoặc được đề nghị đạt danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở" hoặc trong năm có thành tích xuất sắc được cấp bộ hoặc cấp tỉnh tặng "Bằng khen".

- Đảng viên là học sinh, sinh viên phải có kết quả học tập, rèn luyện đạt loại giỏi hoặc được khen thưởng từ giấy khen trở lên trong năm.

- Đảng viên hoạt động trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh, dịch vụ, làm kinh tế trang trại... phải là người làm kinh tế giỏi, thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước đầy đủ, kịp thời, được cấp có thẩm quyền khen thưởng từ giấy khen trở lên. Riêng đảng viên là chủ doanh nghiệp tư nhân ngoài những yêu cầu trên còn phải thực hiện tốt quy định của Ban Chấp hành Trung ương quy định đảng viên làm kinh tế tư nhân.

- Đảng viên sinh hoạt tại các chi bộ trực thuộc đảng ủy xã, phường, thị trấn (không phải là cán bộ, công chức cơ sở) phải là người luôn tiên phong, gương mẫu đi đầu trong các phong trào do địa phương phát động, nhất là trong thực hiện những phong trào, nhiệm vụ cấp thiết, quan trọng, trọng tâm của địa phương.

- Đảng viên giữ các chức vụ lãnh đạo Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội (bí thư đảng bộ, chi bộ; trưởng các cơ quan, đơn vị, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội):

+ Đối với cấp cơ sở và đơn vị trực thuộc cơ sở: Đơn vị phải được cấp trên công nhận đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, tổ chức đảng được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

+ Đối với cấp trên cơ sở: Đơn vị phải được cấp trên công nhận đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ; tổ chức đảng phải được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

Số đảng viên được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số đảng viên được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” (theo từng nhóm đối tượng có vị trí, vai trò chức năng nhiệm vụ tương đồng) trong từng tổ chức cơ sở đảng.

3.2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao đều đánh giá "Tốt" trở lên, những tiêu chí còn lại được đánh giá "Trung bình" trở lên.

- Đảng viên là công chức, viên chức phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

3.3. Hoàn thành nhiệm vụ

- Các tiêu chí cơ bản được đánh giá "Trung bình" trở lên.

- Đảng viên là công chức, viên chức phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên hoặc “Hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực” trở lên.

Trong số đảng viên hoàn thành nhiệm vụ chi bộ cần chỉ rõ những mặt còn hạn chế của từng người để giao thời gian khắc phục, sửa chữa.

3.4. Không hoàn thành nhiệm vụ

Là đảng viên có các tiêu chí đánh giá ở mức "Kém" hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Bị cấp có thẩm quyền kết luận có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"; vi phạm những điều đảng viên không được làm; vi phạm trách nhiệm nêu gương, ảnh hưởng xấu đến uy tín của bản thân và cơ quan, đơn vị nơi công tác.

- Chỉ hoàn thành dưới 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác được giao trong năm.

- Đảng viên xếp loại công chức, viên chức ở mức “Không hoàn thành nhiệm vụ”.

- Có trên 50% số phiếu tín nhiệm thấp tại kỳ lấy phiếu tín nhiệm theo quy định trong năm đánh giá (đối với đảng viên thuộc diện lấy phiếu tín nhiệm).

- Đảng viên bị thi hành kỷ luật trong năm (một vi phạm bị xử lý kỷ luật chỉ tính một lần khi vi phạm).

4. Một số điểm lưu ý trong đánh giá, xếp loại đảng viên

- Đảng viên phải hoàn thành việc kiểm điểm mới được đánh giá, xếp loại. Những đảng viên vắng mặt hoặc chưa được đánh giá, xếp loại thì chi bộ tổ chức đánh giá, xếp loại vào cuộc họp gần nhất khi đảng viên có mặt và báo cáo bổ sung kết quả đánh giá lên cấp ủy cấp trên. Đảng viên đang sinh hoạt tạm thời thì đánh giá tại nơi sinh hoạt chính thức. Trước khi đánh giá xếp loại đảng viên sinh hoạt tạm thời lấy ý kiến nhận xét của chi bộ nơi sinh hoạt tạm thời gửi cho chi bộ nơi sinh hoạt chính thức để làm căn cứ đánh giá, xếp loại

- Đối với đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức thực hiện đánh giá chất lượng sau khi có kết quả đánh giá công chức, viên chức. Những người đảm nhiệm nhiều chức vụ công tác, phải đánh giá ở nhiều nơi mà có sự khác nhau về mức chất lượng ở mỗi nơi thì xem xét, lấy mức chất lượng ở các chức vụ đảm nhiệm chính và cao nhất làm cơ sở.

- Không tổ chức đánh giá, xếp loại đối với đảng viên mới kết nạp chưa đủ 6 tháng.

- Đảng viên ở địa phương đi làm ăn xa nơi cư trú, nghỉ ốm từ 3 tháng trở lên không xếp loại đạt mức “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên; đảng viên nghỉ thai sản thì kết quả xếp loại chất lượng trong năm là kết quả xếp loại chất lượng của thời gian làm việc thực tế của năm đó.

- Đảng viên đã được xếp loại chất lượng, nhưng sau đó phát hiện có khuyết điểm hoặc không đảm bảo điều kiện của mức đã xếp loại thì cấp ủy cấp trên trực tiếp chỉ đạo kiểm tra, xác minh, thẩm định, xem xét lại kết quả đánh giá, xếp loại.

- Việc khen thưởng đảng viên thực hiện theo Quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 5. Thẩm quyền, trách nhiệm trong tổ chức thực hiện

1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy cụ thể hoá nội dung, phương pháp đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên khi Trung ương có văn bản điều chỉnh thay đổi về tiêu chí, phương pháp xếp loại.

- Chỉ đạo Ban Tổ chức Tỉnh ủy phối hợp với các ban đảng của Tỉnh ủy hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, thẩm định chặt chẽ việc tổ chức thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên; tham mưu việc tổ chức sơ kết rút kinh

nghiệm; đề ra các giải pháp khắc phục hạn chế khuyết điểm. Báo cáo kết quả đánh giá chất lượng đảng viên hằng năm về Ban Tổ chức Trung ương.

2. Ban thường vụ cấp ủy cấp trên cơ sở

- Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc, nghiên cứu, quán triệt và tổ chức thực hiện việc đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên theo quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Phát hiện những đơn vị chưa làm đúng để kịp thời chấn chỉnh, uốn nắn, nhất là những tổ chức đảng yếu kém, mất đoàn kết.

- Chỉ đạo cơ quan chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội ở cơ sở tiến hành việc đánh giá, xếp loại thi đua đối với cán bộ công chức, viên chức, người lao động trước khi tiến hành đánh giá chất lượng đảng viên.

- Thẩm định kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên của các cấp ủy trực thuộc (lưu ý thẩm định về quy trình đánh giá, tiêu chuẩn xếp loại đảng viên xuất sắc).

- Tổng hợp kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy trước **ngày 20/01** sau năm báo cáo.

3. Cấp ủy cơ sở

- Chỉ đạo hoặc chủ động đề xuất với cơ quan chính quyền, chuyên môn, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội (nếu có) ở cơ quan, đơn vị tiến hành việc đánh giá, xếp loại thi đua đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trước khi tiến hành đánh giá chất lượng đảng viên.

- Trong quá trình theo dõi và quản lý đảng viên, phát hiện những thiếu sót, khuyết điểm của đảng viên để góp ý kiểm điểm cho đảng viên, thông báo cho chi bộ hoặc tổ đảng để yêu cầu đảng viên kiểm điểm làm rõ.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các chi bộ, tổ đảng (nếu có) trực thuộc triển khai thực hiện kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên đảm bảo đúng quy trình, tiêu chuẩn và thời gian quy định.

- Xét, quyết định công nhận kết quả đánh giá, xếp loại đảng viên; thông báo kết quả cho chi bộ hoặc tổ đảng và đảng viên biết (nêu rõ lý do những trường hợp phải thay đổi loại của đảng viên so với chi bộ đề nghị).

- Ghi kết quả xếp loại vào bản tự kiểm điểm của đảng viên đưa vào lưu hồ sơ đảng viên.

- Báo cáo kết quả đánh giá, xếp loại đảng viên lên cấp ủy cấp trên trực tiếp.

4. Chi bộ (chi bộ cơ sở và chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở)

- Tổ chức cho đảng viên nghiên cứu, quán triệt nghiêm túc Quy định này và các văn bản chỉ đạo của cấp ủy cấp trên về đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên.

- Xây dựng kế hoạch đăng ký phần đầu của chi bộ và hướng dẫn đảng viên đăng ký phần đầu từ đầu năm, điều chỉnh việc phân công công tác và theo dõi kết quả thực hiện nhiệm vụ của đảng viên, giúp đỡ đảng viên khắc phục khuyết điểm đã chỉ ra trong kiểm điểm năm trước.

- Tổ chức sinh hoạt chi bộ để đảng viên kiểm điểm (đối với chi bộ cơ sở có trên 30 đảng viên, có thành lập tổ đảng thì đảng viên tự kiểm điểm ở tổ đảng, sau đó tổ đảng báo cáo kết quả với chi bộ), xem xét, bỏ phiếu xếp loại chất lượng đảng viên như đã nêu tại Điều 4 Quy định này, báo cáo cấp ủy cơ sở xét, quyết định công nhận xếp loại đảng viên.

Quy định này thay thế Quy định số 2368-QĐi/TU, ngày 30/8/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và được phổ biến đến các chi bộ để thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh, vướng mắc, các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) để xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Trung ương,
- Huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các ban đảng Tỉnh ủy (BTCTU 5b),
- Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh,
- Chánh, Phó Chánh VPTU,
- Trưởng, phó, CV Tổng hợp VPTU,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**

Nguyễn Văn Thông

ĐẢNG BỘ...
CHI BỘ....

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày..... tháng... .. năm.....

BẢN KIỂM ĐIỂM CÁ NHÂN

Năm

(cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý)

Họ và tên:..... Ngày sinh:

Đơn vị công tác:Chi bộ

I. Ưu điểm, kết quả đạt được

1. Về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; tinh thần đoàn kết, thống nhất trong nội bộ; ý thức tổ chức kỷ luật, trách nhiệm nêu gương, việc thực hiện những điều đảng viên không được làm; tác phong, lề lối làm việc. Liên hệ các biểu hiện về suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá".

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

2. Việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

3. Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hàng năm

II. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

1. Hạn chế, khuyết điểm.

2. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm.

III. Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước

Kiểm điểm rõ từng hạn chế, khuyết điểm (đã được khắc phục; đang khắc phục, mức độ khắc phục; chưa được khắc phục); những khó khăn, vướng mắc (nếu có); trách nhiệm của cá nhân.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

Xuất sắc ☐ *Tốt* ☐ *Trung bình* ☐ *Kém*

IV. Giải trình những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có)

Giải trình từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm, nêu nguyên nhân, xác định trách nhiệm của cá nhân đối với từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm.

V. Làm rõ trách nhiệm của cá nhân đối với những hạn chế, khuyết điểm của tập thể (nếu có)

VI. Phương hướng, biện pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm

VII. Tự nhận mức xếp loại chất lượng

1. Xếp loại cán bộ, công chức, viên chức:

- ☐ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
☐ Hoàn thành tốt nhiệm vụ
☐ Hoàn thành nhiệm vụ
☐ Không hoàn thành nhiệm vụ

2. Xếp loại đảng viên:

- ☐ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
☐ Hoàn thành tốt nhiệm vụ
☐ Hoàn thành nhiệm vụ
☐ Không hoàn thành nhiệm vụ

NGƯỜI TỰ KIỂM ĐIỂM

(Ký, ghi rõ họ tên)

Đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức

- Nhận xét, đánh giá của người quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức:

.....

- Mức xếp loại chất lượng công chức, viên chức:

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

- Nhận xét, đánh giá của chi ủy:
- Chi bộ đề xuất xếp loại mức chất lượng:

T/M CHI ỦY (CHI BỘ)
(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên)

- Đảng ủy, chi ủy cơ sở xếp loại mức chất lượng:

T/M ĐẢNG ỦY (CHI ỦY)
(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

ĐẢNG BỘ...
CHI BỘ....

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày..... tháng... .. năm.....

BẢN KIỂM ĐIỂM CÁ NHÂN

Năm

(cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý)

Họ và tên:..... Ngày sinh:

Chức vụ Đảng:

Chức vụ chính quyền:

Chức vụ đoàn thể:

Đơn vị công tác:Chi bộ

I. Ưu điểm, kết quả đạt được

1. Về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; tinh thần đoàn kết, thống nhất trong nội bộ; ý thức tổ chức kỷ luật, trách nhiệm nêu gương, việc thực hiện những điều đảng viên không được làm; tác phong, lề lối làm việc. Liên hệ các biểu hiện về suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá".

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ *Xuất sắc* ☐ *Tốt* ☐ *Trung bình* ☐ *Kém*

2. Việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ *Xuất sắc* ☐ *Tốt* ☐ *Trung bình* ☐ *Kém*

3. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành; thực hiện chức trách, nhiệm vụ; mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý; khả năng quy tụ, xây dựng đoàn kết nội bộ.

☐ *Xuất sắc* ☐ *Tốt* ☐ *Trung bình* ☐ *Kém*

4. Trách nhiệm trong công việc; tinh thần năng động, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; xử lý những vấn đề khó, phức tạp, nhạy cảm trong thực hiện nhiệm vụ.

☐ *Xuất sắc* ☐ *Tốt* ☐ *Trung bình* ☐ *Kém*

5. Trách nhiệm nêu gương của bản thân và gia đình; việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; sự tín nhiệm của cán bộ, đảng viên.

☐ *Xuất sắc* ☐ *Tốt* ☐ *Trung bình* ☐ *Kém*

6. Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm

II. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

1. Hạn chế, khuyết điểm.

2. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm.

III. Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước

Kiểm điểm rõ từng hạn chế, khuyết điểm (đã được khắc phục; đang khắc phục, mức độ khắc phục; chưa được khắc phục); những khó khăn, vướng mắc (nếu có); trách nhiệm của cá nhân.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

Xuất sắc

☐

Tốt

☐

Trung bình

☐

Kém

IV. Giải trình những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có)

Giải trình từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm, nêu nguyên nhân, xác định trách nhiệm của cá nhân đối với từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm.

V. Làm rõ trách nhiệm của cá nhân đối với những hạn chế, khuyết điểm của tập thể (nếu có)

VI. Phương hướng, biện pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm

VII. Tự nhận mức xếp loại chất lượng

1. Xếp loại cán bộ, công chức, viên chức:

☐

Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

☐

Hoàn thành tốt nhiệm vụ

☐

Hoàn thành nhiệm vụ

☐

Không hoàn thành nhiệm vụ

2. Xếp loại đảng viên:

☐

Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

☐

Hoàn thành tốt nhiệm vụ

☐

Hoàn thành nhiệm vụ

☐

Không hoàn thành nhiệm vụ

NGƯỜI TỰ KIỂM ĐIỂM

(Ký, ghi rõ họ tên)

Đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức

- Nhận xét, đánh giá của người quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức:

.....

 - Mức xếp loại chất lượng công chức, viên chức:

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ
(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

- Nhận xét, đánh giá của chi ủy:
- Chi bộ đề xuất xếp loại mức chất lượng:

T/M CHI ỦY (CHI BỘ)
(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên)

- Đảng ủy, chi ủy cơ sở xếp loại mức chất lượng:

T/M ĐẢNG ỦY (CHI ỦY)
(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

ĐẢNG BỘ.....

CHI BỘ.....

TỔNG HỢP ĐỀ XUẤT XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG ĐẢNG VIÊN

[illegible]

